

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 35/2020/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Ngô Văn N.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Nguyễn Thị C P.

Địa chỉ: Khu T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Ngô Văn N và chị Nguyễn Thị C P xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, có duy trì hôn nhân cũng không hạnh phúc. Anh Ngô Văn N và chị Nguyễn Thị C P cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Anh Ngô Văn N và chị Nguyễn Thị C P xác định quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung tên là Ngô Quang N, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2013 và Ngô Mỹ L, sinh ngày 19 tháng 5 năm 2017 (cháu Linh đã mất ngày 30 tháng 01 năm 2020). Các bên thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị C P có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Ngô Quang N cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Ngô Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về lệ phí Tòa án:* Các đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị C P sẽ nộp toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn N và chị Nguyễn Thị C P.

* *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị C P có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Ngô Quang N, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2013 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Ngô Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ngô Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Chị Nguyễn Thị C P cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Ngô Văn N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị C P tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0004460 ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị C P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Khắc Tuyn

